

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày: 19-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lại

2. Ông Thân Văn Nhàn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Duy Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST- HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Nguộn, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn Được (đã chết); Con bà: Trần Thị Thiệu (đã chết); Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ bảy; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Phạm Văn S, sinh năm 1979; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Bài Nha, xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Phạm Văn Hồng; Con bà: Bùi Thị Chiến; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Phan Thị Hằng; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

3. Nguyễn Anh T, sinh năm 2001; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Núi, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn H; Con bà: Đỗ Thị Việt; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
- Anh Vũ Văn T, sinh năm 1990 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố Trung, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Rèn, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 (có mặt)
Nơi cư trú: Thôn Núi, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

- Chị Lê Thị H, sinh năm 2002 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Phúc Linh, xã Lâm Giang, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 22/12/2021, tại nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn H; Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H, Nguyễn Anh T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại nhà Nguyễn Văn H còn có các đối tượng Nguyễn Văn H; Phạm Văn S; Vũ Văn T; Lê Thị H. Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của H 01 túi nilon màu trắng, đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và mảnh viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy tổng hợp, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. Quá trình bắt quả tang còn thu giữ gồm:

- Thu của H 01 mảnh giấy bạc dưới nền nhà; 01 chai nhựa có nắp đậy, trên nắp có đục lỗ và cắm ống hút bằng nhựa dưới gầm ghế của H ngồi; thu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc của H số tiền 150.000 đồng. Thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus được niêm phong trong phong bì có chữ “ĐT1”,
- Thu của Nguyễn Anh T: Số tiền 7.200.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Anh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xám bạc (được niêm phong trong phong bì có chữ “ĐT2”); 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển kiểm soát 98B3- 582.79.
- Thu của Phạm Văn S: Số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh đen (được niêm phong trong phong bì có chữ “ĐT3”); 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn S.

Hồi 14 giờ 50 phút cùng ngày 22/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn H tại thôn Nguồn, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên. Kết quả thu giữ trên đệm trải giường trong nhà 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp xoáy bằng nhựa có chữ “Heaplus” bên trong có 08 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, bên trong mỗi túi có 01 viên nén màu hồng đỏ và chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX”.

Cùng ngày 22/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành xét nghiệm ma túy bằng test đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Anh T, Phạm Văn S, Vũ Văn T, Nguyễn Văn H. Kết quả H, T, S, T, H đều cho kết quả dương tính với ma túy.

Ngày 23/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy, khối lượng chất ma túy. Tại Kết luận giám định số 2086/KL-KTHS ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng và 01 (một) mảnh viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viên màu xanh) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,127 gam, loại Methamphetamine; Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định; Trong 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu có nắp xoáy bằng nhựa in chữ “HeaPlus”: Chất tinh thể màu trắng và 08 (tám) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 08 (tám) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viên màu xanh đều là ma túy, tổng khối lượng 1,359 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 24/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang chuyển hồ sơ vụ việc cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai N: Khoảng 23 giờ ngày 21/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy và mua ma túy về bán kiếm lời nên Nguyễn Văn H một mình đi đến khu vực đường tàu thuộc tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; khi đến một nhà dân (H khai không nhớ cụ thể nhà nào, chủ nhà là ai), H hỏi mua của một người đàn ông (H khai không biết là ai, không biết mặt, chỉ biết là đàn ông do nói chuyện qua khe cửa) 1.300.000 đồng tiền ma túy tổng hợp dạng tinh thể và hồng phiến và được người này đồng ý; H đưa qua khe cửa cho người này số tiền 1.300.000 đồng, người này cầm tiền rồi đưa lại cho H qua khe cửa 01 túi ni lon màu trắng, có rãnh khóa nhựa viên màu xanh bên trong có 10 viên ma túy hồng phiến và 01 túi ni lon màu trắng, có rãnh khóa nhựa viên màu xanh bên trong chứa ma túy dạng tinh thể. H đem số ma túy này về nhà, sử dụng hết 02 viên ma túy hồng phiến, số ma túy còn lại H lấy túi ni lon màu trắng có rãnh khóa nhựa màu xanh có sẵn trong nhà, chia thành 08 túi ni lon nhỏ, mỗi túi chứa 01 viên ma túy hồng phiến và ma túy dạng tinh thể, đựng vào một lọ thủy tinh, đút trong túi áo khoác bên phải đang mặc, với mục đích để sử dụng dần và có ai mua thì bán kiếm lời. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, khi H đang ở nhà thì có S và T đến chơi, trong lúc T đang đỗ xe ô tô thì S xuống đi vào trong nhà trước, hỏi H “Còn ma túy không cho tao một tẩu”, tức là S muốn mua 200.000 đồng tiền ma túy dạng tinh thể và hồng phiến, do sợ S nợ tiền nên H nói dối là đã hết và bảo S chuyển khoản cho H vay số tiền 500.000 đồng và được S đồng ý. S dùng số tài khoản 0503205537364 của mình mở tại Ngân hàng Agribank để chuyển khoản cho H 500.000 đồng vào số tài khoản 0395516570 của Ngân hàng MB Bank (đây là tài khoản của anh Nguyễn Văn N là chủ của ngân hàng điện thoại nơi H vẫn nhờ chuyển tiền, rút tiền do H không có số tài khoản ngân hàng). Sau đó, H, S, T ngồi chơi, nói chuyện tại nhà H. Khoảng 12 giờ 05 phút ngày

22/12/2021, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển kiểm soát 98B3- 582.79 đến nh H chơi, H mượn xe mô tô của T để đi ra ngoài, không nói rõ là đi đâu và được T đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đến quán điện thoại gặp anh N lấy 500.000 đồng S vừa chuyển khoản rồi H đi đến ngôi nh ở khu vực đường tàu thuộc tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã mua ma túy ngày 21/12/2021, hỏi mua qua khe cửa của một người đàn ông 300.000 đồng tiền ma túy dạng hồng phiến và 300.000 đồng tiền ma túy dạng tinh thể và được người này đồng ý. H đưa cho người này số tiền 600.000 đồng, người này cầm tiền đưa qua khe cửa cho H 01 túi ni lon màu trắng, rãnh khóa nhựa màu xanh, bên trong chứa 03 viên ma túy dạng hồng phiến và tinh thể màu trắng. H cầm số ma túy này mang về nh. Về đến nh thấy T, S, T đang ngồi chơi tại phòng khách, H bảo T xuống bếp trông cho H nồi cháo, còn H ngồi vào bàn uống nước, bỏ số ma túy vừa mua được ra, chia nhỏ tHnh 03 túi ni lon màu trắng, đầu có rãnh khóa màu xanh, bên trong mỗi túi chứa 01 viên ma túy dạng hồng phiến và chất tinh thể trắng để bán, sử dụng dần. Sau đó, H để lên bàn 01 túi ni lon chứa số ma túy vừa chia nhỏ và bảo S “Đây là 200.000 đồng”, tức là số ma túy H bán cho S do S hỏi mua lúc trước, H trả lại S 300.000 đồng; 02 túi ni lon chứa chất ma túy còn lại, H cất giấu vào trong túi quần bên pH phía trước đang mặc của H. Lúc này, T thấy H để chất ma túy lên bàn, liền lấy ma túy, đổ ra giấy bạc, hơ lửa và dùng chai nhựa có gắn ống hút có sẵn trên bàn nh H để S, T cùng sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng ma túy, S bảo H “Ngồi đây làm khói”, tức là rủ H cùng sử dụng ma túy và H đồng ý. H, S, T cùng nhau sử dụng hết số ma túy S vừa mua của H. Khi cả ba sử dụng xong ma túy thì T ở dưới bếp lên, T bảo H “Cho em 100.000 đồng nước”, tức là bảo H bán cho 100.000 đồng ma túy dạng tinh thể và được H đồng ý bán; H lấy trong túi quần bên pH đang mặc ra 01 túi ni lon, đổ một ít tinh thể màu trắng ra giấy bạc để bán cho T, H tự bẻ thêm 01 nửa viên ma túy hồng phiến để lên giấy bạc để cùng sử dụng với T, T đưa cho H số tiền 100.000 đồng, H cầm tiền cất vào túi quần. Sau đó, H hơ nóng giấy bạc đựng chất ma túy, dùng bình cầm ống hút cùng T sử dụng ma túy. Khi H, T đang sử dụng gần hết số ma túy thì H cùng chị H đến, chị H ngồi vào trong giường, còn H đến gần vị bàn uống nước hỏi H “Còn không”, ý là hỏi có còn ma túy không thì H bảo “Còn”, H bảo “Để cho anh cái 1-1”, tức là một túi có 01 viên ma túy hồng phiến và tinh thể trắng là ma túy tổng hợp và được H đồng ý bán ma túy, H lấy từ trong túi quần ra 01 túi ni lon màu trắng, đầu có rãnh khóa nhựa màu xanh bên trong chứa 01 viên ma túy hồng phiến và ma túy dạng tinh thể dạng ma túy tổng hợp cho H, do thấy T ngồi gần vị trí H đứng, H liền đưa túi ni lon đựng ma túy cho T bảo T “Đưa cho nó hộ anh”, tức là đưa ma túy cho H, T ngồi gần, nghe và biết rõ túi ni lon là ma túy H bán cho H nhưng vẫn đồng ý đưa giúp, T cầm ma túy từ tay H đưa cho H. H cầm ma túy, lấy ra tờ 200.000 đồng để trả tiền mua chất ma túy, H lại bảo T “Mày cầm hộ anh luôn” và được T đồng ý, T cầm tiền rồi cất tiền vào ví của mình. Sau đó, H cầm theo số ma túy đi xuống bếp nh H tìm nơi sử dụng, H tiếp tục cùng T dùng hết số ma túy trên giấy bạc, khoảng 03 phút sau khi H bán ma túy cho H thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự. Bị cáo S truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Buộc bị cáo H pH chấp Hnh chung cho cả hai tội là từ 15 năm 06 tháng tù đến 16 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H từ 7.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng để sung ngân sách NH nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2021.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo H, S, T đã khai N rõ Hnh vi của mình như cáo trạng đã nêu và lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

N ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử N định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn

diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293 và Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 30 phút đến 13 giờ 20 phút ngày 22/12/2021, tại nH của bị cáo Nguyễn Văn H; Bị cáo H đã có Hnh vi bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Văn H, Nguyễn Anh T, Phạm T S thu lời số tiền 500.000 đồng. Sau khi bán trái phép chất ma túy, H còn chuẩn bị công cụ, phương tiện là giấy bạc, chai nhựa gắn ống hút, cho mượn địa điểm là nH ở của mình để chứa chấp T, S, Vũ Văn T sử dụng hết số ma túy vừa mua. S đã mua ma túy của H để cung cấp, tổ chức cho T, H và S cùng sử dụng. T biết rõ H bán ma túy cho Nguyễn Văn H nhưng vẫn giúp H đưa ma túy, thu tiền của H nên có vai trò đồng phạm giúp sức cho H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp còn thu giữ của H 1,486 gam chất ma túy loại Methamphetamine, với mục đích sử dụng dần và bán kiếm lời. Với Hnh vi nêu trên của các bị cáo H đã đủ yếu tố cấu tHnh tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật dân sự. Bị cáo S đã đủ yếu tố cấu tHnh tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T đã đủ yếu tố cấu tHnh tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò, tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội:

- Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo H có vai trò chính, chủ mưu, lôi kéo bị cáo T cùng phạm tội. Bị cáo T là người giúp sức cho H đưa ma túy và thu tiền của H nên T có vai trò là đồng phạm giúp sức cho H trong vụ án này.
- Bị cáo S đã mua ma túy của H để cung cấp, tổ chức cho T, H và S cùng sử dụng nên S chịu độc lập về Hnh vi phạm tội trong vụ án này.

Hnh vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của NH nước, Hnh vi của bị cáo H mua bán ma túy với mục đích để sử dụng dần và bán kiếm lời. Hnh vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân các bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần pH được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ Hnh vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với các loại tội phạm trên.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo tHnh khẩn, các bị cáo N thức việc làm của mình là sai nên được hưởng tình

tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét các nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của Hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo phải chấp nhận hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H mua bán ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời nên xét thấy cần phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo; đối với bị cáo S, T xét thấy nghề nghiệp tự do, không có tài sản riêng nên xét thấy không cần thiết phải phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo S, T thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus và số tiền 150.000 đồng thu giữ của H, quá trình điều tra xác định 100.000 đồng là tiền T mua ma túy trả cho H cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 02 điện thoại và 50.000 đồng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của H không sử dụng vào việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo xin lại cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, 300.000 đồng thu giữ của S, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của S, không sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xin lại nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xám bạc, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Anh T, 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision và số tiền 7.200.000 đồng thu giữ của T, quá trình điều tra xác định điện thoại, chứng minh nhân dân, số tiền 7.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của T không liên quan đến việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo xin lại nên cần trả lại cho bị cáo; Số tiền 200.000 đồng là tiền H mua ma túy trả cho H là tiền do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền này.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển kiểm soát 98B3- 582.79, T điều khiển đến nhà H, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn H (bố T). Anh H không biết T điều khiển xe mô tô đến nhà H và cho H mượn đi mua ma túy nên không liên quan đến Hành vi phạm tội. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho anh H.

- Đối với 01 mảnh giấy bạc và 01 chai nhựa có nắp đậy, trên nắp có đục lỗ cắm ống hút xác định là công cụ, phương tiện phạm tội. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì có ký hiệu “KX” và “QT” là vật cầm lưu Hnh nên xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với số tiền 200.000 đồng là số tiền bị cáo H hưởng lợi từ việc mua bán ma túy cho H, T, S nên Hội đồng xét thấy cần truy thu số tiền này của bị cáo H để sung ngân sách NH nước.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho H ngày 21/12/2021 và 22/12/2021, H khai qua mối quan hệ xã hội nên biết khu vực đường tàu thuộc tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang có nH bán ma túy, nghe nói là nH “Thủy T” nhưng khi H đến mua ma túy chỉ giao dịch qua khe cửa với một người đàn ông không biết rõ họ tên, tuổi, không tiếp xúc trực tiếp, không nhìn thấy mặt. Bản thân H không quen biết nH “Thủy T” nên không biết nH đến mua ma túy có pH nH “Thủy T” hay không. Đến nay, H cũng không nhớ cụ thể vị trí ngôi nH đã mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiền Hnh làm việc, lấy lời khai anh Đỗ Văn T- sinh năm 1979, trú tại: tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang kết quả ông T khai không quen biết H, chưa gặp H lần nào, không mua bán chất ma túy với ai; anh T từ chối đối chất với H. Cơ quan điều tra tiền Hnh xác minh tại Công an thị trấn Nénh, huyện Việt Yên xác định trên địa bàn khu vực đường tàu thuộc tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh nhưng không xác định được người đàn ông nào, không có đối tượng nào có đặc điểm như H khai có biểu hiện mua, bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã tách các tài liệu liên quan đến những người thanh niên này ra khỏi hồ sơ vụ án tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Văn N là người cho H mượn số tài khoản N tiền và rút tiền; quá trình điều tra xác định khi cho H mượn số tài khoản, rút tiền thì anh N không biết mục đích số tiền H nhờ anh rút để sử dụng sử dụng vào mua ma túy nên anh N không vi phạm pháp luật.

- Đối với Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 22/12/2021 của Nguyễn Văn H, Phạm Văn S, Nguyễn Anh T, Vũ Văn T, Nguyễn Văn H. Ngày 18/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã có văn bản đề nghị Trưởng Công an huyện Việt Yên xử phạt vi phạm Hnh chính về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn H, Phạm Văn S, Nguyễn Anh T, Vũ Văn T, Nguyễn Văn H. Ngày 12/5/2022 Trưởng Công an huyện Việt Yên ra quyết định xử phạt Hnh chính đối với H, S, T, T, H.

[9] Về án phí:

Các bị cáo H, S, T pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm c khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo H pH chấp Hnh hình phạt chung của cả hai tội là 15 (mười lăm năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H 10.000.000 đồng để sung ngân sách NH nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2021.

[2] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mảnh giấy bạc và 01 chai nhựa có nắp đậy, trên nắp có đục lỗ cắm ống hút;
+ Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì có ký hiệu “KX” và “QT”

- Tịch thu sung vào ngân sách NH nước:

+ Số tiền 200.000 đồng là tiền H mua ma túy trả cho H và 100.000 đồng là tiền T mua ma túy trả cho H từ tài khoản tạm gửi của Công an huyện Việt Yên số: 3949.0.9048635.00000 tại Kho bạc NH nước huyện Việt Yên đến tài khoản của Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tại Kho bạc NH nước huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Trả lại:

+ Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus và số tiền 50.000 đồng thu giữ của H từ tài khoản tạm gửi của Công an huyện Việt Yên số: 3949.0.9048635.00000 tại Kho bạc NH nước huyện Việt Yên đến tài khoản của Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tại Kho bạc NH nước huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi Hình án.

+ Trả lại cho bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, 300.000 đồng thu giữ của S từ tài khoản tạm gửi của Công an huyện Việt Yên số: 3949.0.9048635.00000 tại Kho bạc NH nước huyện Việt Yên đến tài khoản của Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tại Kho bạc NH nước huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi Hình án.

+ Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xám bạc, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Anh T và số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của T từ tài khoản tạm gửi của Công an huyện Việt Yên số: 3949.0.9048635.00000 tại Kho bạc NH nước huyện Việt Yên đến tài khoản của

Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tại Kho bạc NH nước huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi Hình án.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển kiểm soát 98B3- 582.79.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền số 200.000 đồng để sung vào ngân sách NH nước.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Các bị cáo H, S, T mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày N được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người pH thi Hình án dân sự có quyền thoả thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Nơi N:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi N:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

